**Đặt tả UC Thanh toán**

1. **Mã use case:**

* UC003

1. **Giới thiệu**

* Use case mô tả tương tác giữa quản trị viên và hệ thống khi khách hàng muốn thanh toán

1. **Tác nhân**

* Khách hàng

1. **Tiền điều kiện**

* Khách hàng đã thực hiện đặt hàng

1. **Luồng sự kiện chính**
   1. Hệ thống hiển thị màn hình thanh toán
   2. Khách hàng chọn thẻ tín dụng và xác nhận thanh toán
   3. Hệ thống hỏi Interbank để tiến hành chuyển tiền
   4. Interbank tiến hành giao dịch thanh toán
   5. Hệ thống lưu thông tin giao dịch
2. **Luồng sự kiện thay thế**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Vị trí** | **Điều kiện** | **Hành động** | **Vị trí tiếp tục** |
| 1. | Tại bước 3 | Nếu thông tin thẻ không đúng định dạng | * Hệ thống thông báo thông tin thẻ sai định dạng | Tiếp tục tại bước 1 |
| 2. | Tại bước 5 | Nếu thông tin thẻ không đúng | * Hệ thống thông báo thông tin thẻ không | Tiếp tục tại bước 1 |
|  | Tại bước 5 | Nếu số dư không đủ | * Hệ thống thông báo số dư không đổi | Tiếp tục tại bước 1 |

1. **Dữ liệu đầu vào**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc? | Điều kiện hợp lệ | Ví dụ |
|  | Tên chủ thẻ |  | Có | Max 50 kí tự |  |
|  | Số thẻ |  | Có | 16 chữ số |  |
|  | Ngày hết hạn |  | Có |  |  |
|  | Mã bảo mật |  | Có | 3 số |  |

1. **Dữ liệu đầu ra**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Trường dữ liệu** | **Mô tả** | **Định dạng hiển thị** | **Ví dụ** |
|  | Mã thanh toán |  |  |  |
|  | Tên chủ thẻ |  |  | NGUYEN NGOC ANH |
|  | Số tiền |  |  | 1.200.000 |
|  | Nội dung chuyển khoản |  |  |  |
|  | Ngày chuyển |  | dd/mm/yyyy | 02/12/1987 |

1. **Hậu điều kiện**

* Không